

Mẫu số: D23-THADS

(Ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BTP
ngày 14/8/2023 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH LONG AN
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
HUYỆN THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~1297~~/TB-CCTHADS

Thanh Hóa, ngày 20 tháng 9 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);
Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016;
Căn cứ Thông tư số: 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định công nhận thỏa thuận của các đương sự số:31; 32/2022/QĐST-DS cùng ngày 21/10/2022; Số: 19; 20; 21/2022/QĐCNHGTST-DS cùng ngày 09/11/2022; Số:22/2022/QĐCNHGT-DS ngày 10/11/2022; Số:25; 26/2022/QĐCNHGT-DS cùng ngày 17/11/2022; Số:23/2022/QĐCNHGT-DS ngày 16/11/2022; Số 30; 31/2022/QĐCNHGTST-DS ngày 07/12/2022; số:37; 38; 39; 40;41; 42/2022/QĐST-DS cùng ngày 07/12/2022; Số:33/2022/QĐCNHGT-DS ngày 08/12/2022; Số:27; 28; 29/2022/QĐCNHGT-DS cùng ngày 05/12/2022; Số: 86/2023/QĐST-DS ngày 16/10/2023 cùng của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hóa.

Căn cứ Quyết định thi hành án số:90;93/QĐ-THADS cùng ngày 24/10/2022; Số:161; 162;163/QĐ-CCTHADS cùng ngày 14/11/2022; Quyết định sửa đổi bổ sung số:06;07/QĐ-CCTHADS cùng ngày 27/12/2022; Số:171; 172; 173; 174/QĐ-CCTHADS cùng ngày 22/11/2022; Số: 254; 255; 256; 257; 258; 259/QĐ-CCTHADS, ngày 10/01/2023; Số:223;224;228;255/QĐ-CCTHADS cùng ngày 21/12/2023; Số:211;212/QĐ-CCTHADS cùng ngày 13/12/2022; Số:157/QĐ-CCTHADS ngày 08/11/2023; Số:189;190/QĐ-CCTHADS cùng ngày 16/11/2023; Số: 91;92/QĐ-CCTHADS cùng ngày 24/10/2022; Số:356/QĐ-CCTHADS ngày 22/3/2023; Số:236; 238;239;240;241;243/QĐ-CCTHAD cùng ngày 22/12/2022; Số:170/QĐ-CCTHADS ngày 09/11/2023 cùng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hóa;

Căn cứ quyết định cưỡng chế số: 04/QĐ-CCTHADS ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hóa;

Căn cứ quyết Biên bản cưỡng chế ngày 27/02/2023 và ngày 01/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hóa;

Căn cứ kết quả thẩm định giá số Vc 330/2024/69 ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Công Ty TNHH Dịch Vụ tư vấn đầu tư và thẩm định giá LAHA;

Căn cứ kết quả thẩm định giá số 111/TB-THADS ngày 23 thán 02 năm 2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hóa;

Do các đương sự không thỏa thuận được về tổ chức bán đấu giá theo quy định pháp luật.



Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hóa thông báo lựa chọn tổ chức bán đấu giá các tài sản đã kê biên đảm bảo thi hành án vụ ông Võ Thanh Tùng, sinh năm: 1966, bà Cao Thị Khuỷnh, sinh năm: 1966, ông Võ Tấn Lực, sinh năm: 1977, bà Lê Thị Thúy Quyên, sinh năm: 1977, cùng địa chỉ: ấp Nhon Xuyên, xã Thuận Nghĩa Hòa, huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An đối với tài sản:

Stt	Tài sản	Loại đất	Diện tích (m ²)	Giá trị thị trường		
				Đơn giá (đồng/m ²)	Giá trị (đồng)	
I	Quyền sử dụng đất					
1	Thửa đất số 1147, tờ bản đồ số 11, xã Thuận Nghĩa Hòa, huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An.	ONT	1.224,0	1.574.000	1.926.576.000	
2	Thửa đất số 1142 và 1143, tờ bản đồ số 11, xã Thuận Nghĩa Hòa, huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An.	ONT	1.100,0	1.574.000	1.731.400.000	
3	Thửa đất số 1146, tờ bản đồ số 11, xã Thuận Nghĩa Hòa, huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An.	SKC	1.779,0	642.000	1.142.118.000	
4	Thửa đất số 76, tờ bản đồ số 19, xã Thanh An, huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An.	LUC	4.426,0	115.000	508.990.000	
5	Thửa đất số 77, tờ bản đồ số 19, xã Thanh An, huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An.	LUC	1.990,0	118.000	234.820.000	
6	Thửa đất số 419, tờ bản đồ số 19, xã Thanh An, huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An.	BHK	1.749,0	135.000	236.115.000	
7	Thửa đất số 428, tờ bản đồ số 19, xã Thanh An, huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An.	BHK	2.451,0	123.000	301.473.000	
TỔNG I					6.081.492.000	
II	Công trình xây dựng, hệ thống thiết bị máy móc và cây trồng trên đất	Đvt	Số lượng/ Diện tích	Đơn giá (đồng/dvt)	CLCL (%)	Giá trị (đồng)
1	Nhà xe: 44,8m ² (trên thửa 1146), xây dựng năm 2019	m ²	44,80	1.050.000	70%	32.928.000
2	Nhà xưởng: 1.012m ² (trên thửa 1147), xây dựng năm 2015-2016	m ²	1.012,0	1.995.000	50%	1.009.470.000
3	Nhà xưởng: 1.020m ² (trên thửa 1143,1142), xây dựng năm 2018-2019	m ²	1.020,0	1.995.000	65%	1.322.685.000
4	Kho chứa lúa trấu 01: 1.408m ² (trên thửa 1146), xây dựng năm 2019	m ²	1.408,0	1.555.000	70%	1.532.608.000

5	Lò sấy: Kích thước trung bình mỗi lò 7,5m x 14m. Năng suất 60-70 tấn/ hệ thống 05 lò/ 60 giờ. Kết cấu: Móng trụ đỡ BTCT, nền bê tông, vách xây tường 200. Sàn vì bằng gỗ, trải lưới chuyên dụng 05 lò đốt trấu có kích thước 1,6m x 4,25m x 2,4m, xây bằng gạch.	lò	5	63.000.000	50%	157.500.000
6	Quạt thổi hơi 2 tầng cánh, đường kính cánh quạt $\Phi=$ 1,2m, mô tơ quạt công suất 50Hp + hệ thống tủ điện điều khiển kèm theo	bộ	5	83.500.000	50%	208.750.000
7	Vít khoan sấy lúa đường kính 0,4m + mô tơ 2Hp + hệ thống điện điều khiển kèm theo	bộ	1	147.000.000	50%	73.500.000
8	Băng tải cố định nhập nguyên liệu, kích thước 65,35m x 0,8m + 01 mô tơ 5Hp, 1 mô tơ 2Hp + hệ thống điện điều khiển kèm theo	bộ	1	88.420.000	50%	44.210.000
9	Băng tải cố định xuất nguyên liệu, kích thước 50,85m x 0,8m + 1 mô tơ 2Hp + hệ thống điện điều khiển kèm theo	bộ	1	61.020.000	50%	30.510.000
10	Lò sấy (kích thước trung bình mỗi lò 7,75m x 14m). Năng suất 60-70 tấn/ hệ thống 04 lò/ 60 giờ. Kết cấu: Móng trụ đỡ BTCT, nền bê tông, vách xây tường 200. Sàn vì bằng gỗ, trải lưới chuyên dụng, 04 lò đốt trấu có kích thước 1,65m x 4,2m x 2,4m, xây bằng gạch.	lò	4	63.000.000	60%	151.200.000
11	Quạt thổi hơi 2 tầng cánh, đường kính cánh quạt $\Phi=$ 1,2m, mô tơ quạt công suất 50Hp + hệ thống tủ điện điều khiển kèm theo	bộ	4	83.500.000	60%	200.400.000
12	Vít khoan sấy lúa đường kính 0,4m + mô tơ 2Hp + hệ thống điện điều khiển	bộ	1	117.000.000	60%	70.200.000
13	Băng tải cố định nhập nguyên liệu: kích thước 45,35m x 0,8m + 01 mô tơ 5Hp, 1 mô tơ 2Hp, hệ thống điện điều khiển	bộ	1	64.420.000	60%	38.652.000



14	Băng tải cố định xuất nguyên liệu, kích thước 45,35m x 0,8m + 01 mô tơ 2Hp+ hệ thống điện điều khiển	bộ	1	54.420.000	60%	32.652.000
15	01 Máy biến thế 320KVA gồm trụ giàn+ máy biến thế hiệu THIBIDI công suất 320KVA, tình trạng thiết bị đã qua sử dụng, không kiểm tra hoạt động (do không có bảng vẽ hoặc bảng dự toán lắp đặt nên LAHA chỉ tính những thiết bị hiện hữu có thể nhìn thấy bằng mắt thường)	bộ	1	300.000.000	65%	195.000.000
16	01 Máy hút trâu xuất xứ Việt Nam, vật liệu bằng thép, dạng di động, có bánh xe di chuyển. Mô tơ công suất 40Hp + hệ thống điện điều khiển. Kích thước 2m x 0,9m x 2,2m. Tình trạng thiết bị đã qua sử dụng, không kiểm tra hoạt động.	bộ	1	45.000.000	60%	27.000.000
17	Thùng chứa lúa 50 tấn Xuất xứ Việt Nam; chất liệu bằng khung thép + tole; kích thước 5m x 5m x 7m, sức chứa 50 tấn. Tình trạng thiết bị đã qua sử dụng, không kiểm tra hoạt động	thùng	2	115.500.000	60%	138.600.000
18	Thùng chứa lúa 60 tấn Xuất xứ Việt Nam; chất liệu bằng khung thép + tole; kích thước 6,3m x 6,3m x 8m, sức chứa 60 tấn. Tình trạng thiết bị đã qua sử dụng, không kiểm tra hoạt động	thùng	2	169.000.000	60%	202.800.000
19	Băng tải cố định vào thùng chứa 50 tấn Xuất xứ Việt Nam, chất liệu khung bằng thép; dây băng bằng nhựa chuyên dụng; trục, con lăn bằng thép; mô tơ công suất 2Hp. Kích thước bản 0,8m x 8,5m. Tình trạng thiết bị đã qua sử dụng, không kiểm tra hoạt động.	Bộ	1	15.300.000	60%	9.180.000

20	Băng tải cố định vào thùng chứa 60 tấn Xuất xứ Việt Nam, chất liệu khung băng thép; dây băng băng nhựa chuyên dụng; trục, con lăn băng thép; mô tơ công suất 2Hp. Kích thước bản 0,8m x 13,5m. Tình trạng thiết bị đã qua sử dụng, không kiểm tra hoạt động.	Bộ	1	24.300.000	60%	14.580.000
21	Cây tràm (03 năm tuổi)	m ²	6.416	2.000		12.832.000
TỔNG II						5.505.257.000
TỔNG						11.586.749.000
<i>Bảng chữ: Mười một tỷ, năm trăm tám mươi sáu triệu, bảy trăm bốn mươi chín ngàn đồng ./.</i>						

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Hóa thông báo đến các tổ chức bán đấu giá biết để đăng ký nộp hồ sơ tham gia và phải đáp ứng những tiêu chí:

1. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản: Các tổ chức đấu giá phải đáp ứng đủ các nội dung tiêu chí tại Điều 3 Thông tư 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản và Phụ lục I ban hành kèm theo thông tư này;

2. Thời gian nộp hồ sơ: Trong 03 ngày làm việc liên tiếp kể từ ngày đăng Trang thông tin điện tử của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An. Công thông tin điện tử Quốc gia về đấu giá.

3. Hồ sơ đăng ký bao gồm: Văn bản tham gia đăng ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản; Hồ sơ năng lực của Tổ chức bán đấu giá; biểu phí đấu giá; các tài liệu khác có liên quan. Tổ chức đấu giá cung cấp bản chính hoặc sao y bản chính các giấy tờ, tài liệu khác do tổ chức mình ban hành; Cung cấp bản sao có chứng thực các giấy tờ, tài liệu khác không do tổ chức mình ban hành.

4. Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Hóa (nộp hồ sơ trong giờ hành chính).

5. Địa chỉ nộp hồ sơ: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Hóa, địa chỉ: khu phố 3 thị trấn Thạnh Hóa, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An.

Lưu ý: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Hóa sẽ không hoàn trả lại hồ sơ đối với tổ chức đấu giá không được lựa chọn.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Hóa thông báo công khai để các tổ chức bán đấu giá tài sản được biết và nộp hồ sơ đăng ký theo quy định./.

Nơi nhận:

- Công TTĐT Quốc gia về đấu giá tài sản;
- Công TTĐT Cục THADS tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi cục trưởng (báo cáo);
- Lưu: VT, HSTHA.



CHẤP HÀNH VIÊN

Phùng Thanh Anh Vinh

PHẦN II				
TỔNG				
1	2	3	4	5
100000000	100000000	100000000	100000000	100000000
100000000	100000000	100000000	100000000	100000000

I hereby certify that the above statement is true and correct to the best of my knowledge and belief. I understand that if I make any false statement or conceal any material fact, I may be liable to criminal prosecution and civil damages.

The above statement was made by me on this _____ day of _____, 20____ at _____, _____.

Signature: _____

Printed Name: _____

CHỦ HẠNH VIÊN

(Handwritten Signature)



CHỦ TỊCH

(Handwritten Signature)


